TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 30-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Quỳnh;

2. Ông Nguyễn Bá Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/11/1998, tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn 5 V, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn M và bà Đinh Thị H1; chưa có vợ con; tiền án: ngày 10/2/2017 bị Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong ngày 29/4/2021 (chưa được xoá án tích), tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 30/01/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn Th. (vắng mặt).

+ Ông Dương Văn Tr. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 26/01/2022, tại khu vực dãy 2 ngõ 1140 đường Quang Trung, thuộc tổ 5 phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phát hiện một người nam thanh niên đang đứng một mình ven đường. Khi thấy tổ công tác cách khoảng 3 mét thì người này đã thả từ trên tay phải xuống bụi cây ben đường 01 gói nhỏ màu đen. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính người thanh niên khai nhận tên Nguyễn Văn H và xuất trình 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H, đồng thời H khai nhận vừa thả từ trên tay 01 gói nhỏ màu đen xuống bụi cây ven đường là ma tuý đá H vừa mua được để sử dụng cho bản thân. H đã nhặt gói nhỏ màu đên lên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác mở kiểm tra gói nhỏ được cuốn bên ngoài là băng dính màu đen, có kích thước (3,3x4) cm, bên trong là lớp giấy mềm màu trắng, trong lớp giấy mềm là 01 túi nilon màu trắng, kích thước (7,5x4,3)cm có chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi kiểm tra, tổ công tác gói lại như cũ và tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong. Sau đó đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an thành phố Tam Điệp làm việc. Ngoài ra, quá trình kiểm tra H còn giao nộp cho tổ công tác 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0972.688.187 và số tiền 643.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H và kí hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 169/KLGĐ-PC09-MT ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 8,3935 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSNDTPTĐ ngày 06 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 26/01/2022.

+ Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106

của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: 01 phong bì giấy dán kín mép, bên ngoài ghi số: 169/KLGĐ-PC09-MT, vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 26/01/2022 tại phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, mẫu vật hoàn trả gồm M=8,2709 gam làm ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; vỏ băng dính màu đen; giấy mềm màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (7,5x4,3) cm; 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu dùng để niêm phong điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 643.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định bản thân bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn Th, ông Dương Văn Tr khai báo: khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/01/2022, các ông nhìn thấy Nguyễn Văn H thả từ trên tay phải xuống bụi cỏ ven đường một gói nhỏ màu đen, sau đó Công an đến yêu cầu kiểm tra hành chính, Nguyễn Văn H khai báo họ tên và tự nhặt gói nhỏ màu đen lên và khai nhận bên trong là ma tuý đá Hưng mua để sử dụng cho bản thân. Diễn biến sự việc như cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/01/2022 (BL11đến BL149), Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại (BL30), Kết luận giám định số 169/KLGĐ-PC09-MT ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL33) và các tang vật, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 26/01/2022, tại đường Quang Trung thuộc tổ 5, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ 8,3935gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ 8,3935gam ma túy, loại Methamphetamine trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép và cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Trực tiếp là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Mặt khác, bị cáo phạm tội trong thời gian có một tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xoá án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng.

Theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm ....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

... g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

... o) Tái phạm nguy hiểm".

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có một tiền án về tội "Cướp tài sản" chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là tội rất nghiêm trọng là dấu hiệu định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm do vậy không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian có một tiền án về tội rất nghiêm trọng.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, khối lượng chất ma tuý bị cáo tàng trữ, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo,

buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và cho xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0972.688.187 và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H. Qua điều tra xác định các tài sản trên là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại và căn cước công dân cho bị cáo, bà Đinh Thị H1 (là mẹ đẻ bị cáo) đã nhận lại theo uỷ quyền của bị cáo Hưng là đúng quy định pháp luật.

Đối với các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp quản lý gồm: 01 phong bì giấy dán kín mép, bên ngoài ghi số: 169/KLGĐ-PC09-MT, vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 26/01/2022 tại phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, mẫu vật hoàn trả gồm M=8,2709 gam làm ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; vỏ băng dính màu đen; giấy mềm màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (7,5x4,3) cm; 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu dùng để niêm phong điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn H. Trong đó, số ma túy là vật cấm tàng trữ, các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 643.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: bị cáo khai nhận ngày 26/01/2022 mua của một người không quen biết ở khu vực tổ 5, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩmtheo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1.Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/01/2022.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì giấy dán kín mép, bên ngoài ghi số: 169/KLGĐ-PC09-MT, vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 26/01/2022 tại phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, mẫu vật hoàn trả gồm M=8,2709 gam làm ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong;

- 01 phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; vỏ băng dính màu đen; giấy mềm màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (7,5x4,3) cm;

- 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu dùng để niêm phong điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn H.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/3/2022 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

+ Trả cho bị cáo số tiền 643.000 đồng.

(Số tiền đã được chuyển đến tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo ủy nhiệm chi lập ngày 08/3/2022)

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/3/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng